TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA SÚP** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-ST.
Ngày 19 tháng 8 năm 2019.
V/v: *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thông
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Đình Thịnh
Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Xiêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông Trần Dương Công – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường Toà án nhân dân huyện Ea Súp mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2019/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 5 năm 2019 về việc "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXX-ST ngày 23/7/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1980 (Có mặt)
Địa chỉ : Thôn 7, xã E, huyện S, tỉnh Đăk Lăk
Bị đơn: Anh Đậu Quang T, sinh năm 1983 (Có mặt)
Địa chỉ : Thôn 7, xã E, huyện S, tỉnh Đăk Lăk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn chị Lê Thị Thu H trình bày:

Chị và anh Đậu Quang T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện S, tỉnh Đăk Lăk ngày 06/7/2011. Thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc từ năm 2017 đến nay xảy ra mâu thuẫn vợ chồng hay cãi nhau, sống với nhau không hạnh phúc, do anh T chơi bời, thường xuyên uống rượu say không lo làm ăn về nhà lại đánh vợ, mặc dù chị cố gắng níu kéo khuyên bảo nhưng không được, hiện nay vợ chồng chị đã sống ly

thân. Xét thấy chị không còn tình cảm gì với chồng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn với anh T.

Về con chung: Qúa trình chung sống chị và anh T có 02 con chung là Đậu Khôi N, sinh năm 09/4/2012 và Đậu Hà M, sinh ngày 15/01/2015 sau khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi hai con đến khi trưởng thành (18 tuổi).

Về cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung và công nợ: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai, và tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Đậu Quang T trình bày:

Anh và chị Lê Thị Thu H chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện S, tỉnh Đăk Lăk ngày 06/7/2011. Trong cuộc sống vợ chồng anh có một số mâu thuẫn cãi nhau, sống với nhau không hạnh phúc, do anh hay uống rượu, chơi bài bạc về nhà kiếm chuyện với vợ. Nay chị H nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh không đồng ý vì muốn vợ chồng về ở với nhau, cùng xây dựng gia đình, nuôi dạy con cái

Về con chung: Anh và chị H có 02 con chung là Đậu Khôi N, sinh năm 09/4/2012 và Đậu Hà M, sinh ngày 15/01/2015, nếu phải ly hôn anh yêu cầu được nuôi cả hai con đến khi trưởng thành 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung và công nợ: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Ea Súp đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các đương sự. Tòa án đã tiến hành công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh T không đồng ý ly hôn, còn chị H thì nhất quyết yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Ea Súp căn cứ Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự, lập biên bản hoà giải không thành.

Quá trình thu thập chứng cứ để làm căn cứ giải quyết vụ kiện, Tòa án nhân dân huyện Ea Súp đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị H và anh T tại Ban tự quản thôn và Hội phụ nữ thôn 7, xã E. Qua xác minh tại địa pH thì được biết chị H và anh T là vợ chồng, sinh sống tại thôn 7 xã E từ năm 2011 đến nay, quá trình chung sống vợ chồng chị H và anh T xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi nhau, đánh nhau, do anh T hay uống rượu về gây sự hù dọa vợ con, ban tự quản thôn đã nhiều lần động viên hòa giải nhưng anh T không nghe, hiện nay chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng chị H và anh T đã sống ly thân. Tòa án huyện Ea Súp đã tiến hành công khai chứng cứ và hòa giải, phân tích các quy định của pháp luật nhưng chị H vẫn nhất quyết yêu cầu được ly hôn với anh T và có nguyện vọng nuôi hai con chung là Đậu Khôi N, sinh năm 09/4/2012 và Đậu Hà M, sinh ngày 15/01/2015 đến khi trưởng thành, chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, còn anh T thì không đồng ý ly hôn và muốn hai vợ chồng về ở cùng nhau, nếu phải ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung là Đậu Khôi N, sinh năm

09/4/2012 và Đậu Hà M, sinh ngày 15/01/2015 đến khi trưởng thành 18 tuổi, nên hoà giải không thành. Do đó căn cứ Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Ea Súp đưa vụ án ra xét xử.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án cũng đã tiến hành lấy lời khai của cháu Đậu Khôi N. Tại biên bản lấy lời khai cháu Nguyên có nguyện vọng ở với mẹ là Lê Thị Thu H.

Tại phần tranh luận nguyên đơn chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, chị cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, anh T hay uống rượu, chơi cờ bạc không lo làm ăn về nhà gây sự cãi nhau đánh đập vợ con, chị không còn tình cảm với anh T, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục sống chung cũng không mang lại hạnh phúc cho nhau, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị được ly hôn với anh T và yêu cầu được nuôi cả hai con chung là cháu Đậu Khôi N và cháu Đậu Hà M đến khi trưởng thành (18 tuổi), bị đơn anh T không đồng ý ly hôn, muốn vợ chồng quay về chung sống, xây dựng hạnh phúc gia đình, cùng nuôi dạy con cái

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của đương sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Sau khi thụ lý vụ án hôn nhân gia đình số 92/2019/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 5 năm 2019. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng, giao thông báo thụ lý vụ án, giao thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thu thập chứng cứ làm căn cứ giải quyết vụ án. Ra quyết định xét xử, tống đạt hợp lệ quyết định xét xử và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Đối với các đương sự, nguyên đơn và bị đơn chấp hành các quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng công khai trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Thu H khởi kiện anh Đậu Quang T là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, nuôi con nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tòa án nhận thấy chị H và anh T cưới nhau trên cơ sở tình yêu và tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại tại UBND xã E, huyện Ea Súp, tỉnh Đăk Lăk ngày 06/7/2011 theo quy định của pháp luật, nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng mâu thuẫn, cãi nhau do anh T hay uống rượu, chơi cờ bạc không lo làm ăn, về nhà kiếm chuyện, gây sự

với vợ con. Qua xác minh tại chính quyền địa pH nơi chị H và anh T đang sinh sống, thì Ban tự quản thôn 7, xã E cho biết, chị H và anh T kết hôn từ năm 2011, quá trình chung sống có nhiều mâu thuẫn, cãi nhau đánh nhau do anh T hay uống rượu chơi cờ bạc về nhà gây sự đánh đập vợ con, ban tự quản thôn nhiều lần hòa giải khuyên bảo nhưng anh T không nghe, hiện nay chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Quá trình giải quyết tại Tòa án chị H nhất quyết đòi ly hôn với anh T. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu cứ kéo dài hôn nhân của các bên cũng không thể mang lại hạnh phúc cho nhau. Căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị H được ly hôn với anh T là phù hợp.

[3] Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên toà hôm nay, chị H có nguyện vọng được nuôi cả hai con là cháu Đậu Khôi N và cháu Đậu Hà M đến khi trưởng thành (18 tuổi). Hội đồng xét xử nhận thấy cháu N đã trên 7 tuổi có nguyện vọng ở với mẹ nên cần tôn trọng nguyện vọng của cháu, cháu Đậu Hà M, sinh ngày 15/01/2015 là con gái tuổi còn nhỏ vì vậy cần có mẹ dạy dỗ chăm sóc. Anh T có nguyện vọng nuôi cả hai con là không phù hợp vì anh T hay uống rượu, đi chơi nên không có điều kiện, thời gian chăm sóc hai con. Vì vậy giao cháu Đậu Khôi N và cháu Đậu Hà M cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp với các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh T được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Nguyên đơn chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147, Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82, Điều 83, Điều 110 Luật Hôn nhân & Gia đình;

Điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Thu H

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị H được ly hôn với anh T.

- *Về nuôi con chung*: Giao cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Đậu Khôi N, sinh năm 09/4/2012 và cháu Đậu Hà M, sinh ngày 15/01/2015 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Anh T được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

- *Về án phí:* Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea Súp theo biên lai thu số 0012599 ngày 13/5/2019.

- Quyền kháng cáo: Báo cho đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKS huyện Ea Súp;*
- *Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;*
- *THADS huyện Ea Súp;*
- *UBND xã E;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ./.*

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Thông